

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2017/HSST

Ngày: 19/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Định
2. Bà Kháng Mai Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Lò Xuân Thủy, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2017/HSST ngày 01/8/2017 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số 91/2017/HSST-QĐ ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

Lò Văn B (tên khác: Không) - Sinh năm: 1972, tại: huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, Nước CHDCND Lào; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản Huổi H, cụm Hua M, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, nước CHDCND Lào; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 02/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Lào; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Lò Văn N - Sinh năm: 1954 và bà: Lò Thị S (đã chết); Gia đình bị cáo có 09 anh em ruột, bị cáo là con cả trong gia đình; Bị cáo có vợ: Lò Thị L - Sinh năm: 1972 và có 08 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2007. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/3/2017 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người phiên dịch tiếng dân tộc thái cho bị cáo có ông:

Cà Văn Q - Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Đội L, xã Thanh C, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút ngày 30/3/2017 tại khu vực cột mốc 64 thuộc địa phận Huổi S, xã Nà H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên, bị cáo Lò Văn B bị tổ công tác đồn biên phòng Nà H, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên bắt quả tang đang vận chuyển mang bán trái phép 62,29 gam hêrôin và 17,08 gam Methamphetamine.

Tại Cơ quan Điều tra bị cáo khai nhận rằng:

Sáng ngày 29/3/2017 có anh Lò Văn V nhà ở bản Huổi S, xã Nà H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên đến bản Huổi H, cụm Hua M, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, Nước CHDCND Lào gặp Lò Văn B qua trò chuyện anh V có hỏi mua Hồng phiến và hêrôin với bị cáo, sau khi trao đổi hai bên thỏa thuận giá 01 túi hồng phiến với giá 5 triệu đồng tiền Việt Nam và 1,3 cây hêrôin với giá 13 triệu đồng tiền Việt Nam, B đồng ý. Sau đó B đi đến trung tâm huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, Lào tìm gặp người đàn ông tên L, nhà ở bản Pa H, Nước CHDCND Lào, B đã mua của một người có tên L 01 túi hồng phiến với giá 3 triệu đồng và 1,3 cây hêrôin với giá 10 triệu đồng. Mua được ma túy, B cầm về nhà và gọi điện thoại báo cho Lò Văn V biết để V sang lấy nhưng sau khi nghe điện thoại thì V bảo mang sang Việt nam bán cho V. Sáng ngày 30/3/2017 bị cáo B vận chuyển ma túy sang Việt Nam để trao đổi mua bán với người có tên V, trên đường đi đến khu vực cột mốc 64, thuộc địa phận bản Huổi S, xã Nà H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Nà H, thuộc bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 03/4/2017 Cơ quan cảnh sát Điều tra công an, tỉnh Điện Biên tiến hành cân xác định trọng lượng, lấy mẫu gửi giám định đối với ma túy thu giữ của Lò Văn B, xác định có trọng lượng Hêrôin là: 62,29 gam và Methamphetamine có trọng lượng 17,08 gam.

Tại bản kết luận giám định số 338/GĐ-PC54 ngày 15/4/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Mẫu vật gửi đến giám định được trích từ vật chứng thu giữ của Lò Văn B là chất ma túy: Loại hêrôin.

- Hêrôin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.

Các viên nén màu hồng, màu xanh gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn B là chất ma túy: Methamphetamine.

- Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 67, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.

Tại bản Cáo trạng số 40/QĐ-VKS-P1 ngày 31/7/2017 của Viện Kiểm Sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố bị cáo Lò Văn B ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên nội dung trong quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 194/BLHS, điểm p khoản 1 Điều 46/Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn B với mức án tù 16 năm đến 17 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy có trong vụ án.

Về án phí cần căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng có trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi kiểm tra nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

Xét thấy qua quá trình Điều tra, xét hỏi bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát vừa công bố là đúng. Bị cáo khai nhận rằng:

Ngày 30/3/2017 bị cáo đã vận chuyển trái phép 62,29 gam Hêrôin và 17,08 gam Methamphetamine từ Lào sang nước Việt Nam để trao đổi mua bán và đã bị bộ đội biên phòng tại khu vực cột mốc số 64, thuộc địa phận bản Huổi S, xã Nà H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với các bản cung của bị cáo khai nhận ở tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang vào ngày 30/3/2017. Từ những tài liệu chứng cứ nêu trên. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định rằng:

Ngày 30/3/2017, bị cáo Lò Văn B đã có hành vi vận chuyển trái phép 62,29 gam Hêrôin và 17,08 gam Methamphetamine từ Lào sang nước Việt Nam

để trao đổi mua bán và đã bị bộ đội biên phòng tại khu vực cột mốc số 64, thuộc địa phận bản Huổi S, xã Nà H, huyện Nậm P, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang.

Xét thấy hành vi vận chuyển 62,29 gam hêrôin và 17,08 gam Methamphetamine để đưa sang nước Việt Nam trao đổi mua bán trái phép là có tội và hành vi phạm tội đó đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Trong vụ án này, bị cáo đã mua bán trái phép hai chất ma túy cụ thể là 62,29 gam hêrôin và 17,08 gam Methamphetamine, sau khi quy đổi hai chất ma túy thì trọng lượng ma túy mà bị cáo đã mua bán thuộc khoản 3, Điều 194/BLHS với trọng lượng như trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án theo điểm h khoản 3 Điều 194/BLHS là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa bàn xảy ra vụ án và tỉnh Điện Biên bởi Hêrôin và Methamphetamine là một loại độc dược, nó gây nguy hại đến sức khỏe cho con người, làm khánh kiệt về kinh tế cho người sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm hình sự khác. Chính vì vậy, luật pháp Nhà nước ta đã nghiêm cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ một hình thức nào cũng đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được việc mua bán ma túy là trái với luật pháp Việt Nam và nước Lào thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và còn vận chuyển ma túy từ nước Lào vào Việt Nam, bị cáo mua bán ma túy với hai tiền chất, có trọng lượng lớn đều đó chứng tỏ bị cáo đã coi thường luật pháp, coi thường kỷ cương phép nước, do vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm đối với bị cáo để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của luật pháp Nhà nước Việt nam và mang tính chất phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Nhưng khi quyết định, hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, bởi sau khi vụ án xảy ra, tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải về tội lỗi của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bởi vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Về hình phạt bổ sung xét thấy, hiện tại bị cáo không có điều kiện để thi hành, Hội đồng xét xử cần miễn cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS.

Trong vụ án còn thể hiện người đàn ông có tên Lò Văn V. Cơ quan Điều tra đã xác minh nhưng không có ai tên như địa chỉ bị cáo khai. Bị cáo khai mua ma túy của người có tên L, quốc tịch Lào, Cơ quan Điều tra không có căn cứ để Điều tra truy tố trong cùng vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử cũng không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án này.

Xét về vật chứng. Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS:

* Tịch thu tiêu hủy: 60,6 gam Hêrôin(đã trừ mẫu giám định) và: 16,56 gam methamphetamine (đã trừ mẫu gửi giám định).

* Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu: GIONEE L800 loại bàn phím màu đỏ đen đã cũ qua sử dụng, tạm giữ của Lò Văn B xét thấy bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội do vậy cần tịch thu, hóa giá, bán sung quỹ Nhà nước.

* Số tiền 400.000đ tiền việt Nam đồng thu giữ của bị cáo, xét thấy số tiền trên không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Xét về án phí. Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS:

Xử phạt bị cáo: Lò Văn B 16 (mười sáu) năm tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30/3/2017).

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS:

* *Tịch thu tiêu hủy*: 01 gói niêm phong bên trong có gói chất bột màu trắng có trọng lượng = 62,29 gam Hêrôin, đã trích 1,69 gam gửi giám định chất ma túy, vật chứng còn lại = 60,6 gam Hêrôin.; Túi gồm các viên nén màu hồng, màu xanh = 162 viên có trọng lượng = 17,08 gam, đã trích 04 viên màu hồng và 01 viên màu xanh = 0,52 gam gửi giám định chất ma túy, còn lại = 16,56 gam (ma túy tổng hợp).

* *Tịch thu, bán, hóa giá sung quỹ Nhà nước*:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu GIONEE L800, loại bàn phím màu đỏ đen đã cũ, đã qua sử dụng của Lò Văn B.

* *Trả cho bị cáo*: 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án hình sự tỉnh Điện Biên ngày 17/7/2017)

4. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai hình sự sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục T.H.A dân sự tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND huyện M.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐÃ KÝ

Trần Thị Lan